

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 109 /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 01 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước trước Bến cảng Vard

VTU - 34 - 2020

Vùng biển: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tên luồng: Luồng hàng hải Sông Dinh.

Căn cứ Đơn đề nghị số LO20077 ngày 29/05/2020 của Công ty TNHH Vard Vũng Tàu đề nghị công bố thông báo hàng hải độ sâu khu nước trước Bến cảng Vard, kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu VARD_2005, tỷ lệ 1/1000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 5 năm 2020 và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải,

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước Bến cảng Vard được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
N1	10°24'13,8" N	107°06'08,1" E	10°24'10,1" N	107°06'14,5" E
N2	10°24'07,2" N	107°06'06,4" E	10°24'03,5" N	107°06'12,8" E
N5	10°24'05,9" N	107°06'05,8" E	10°24'02,3" N	107°06'12,2" E
N6	10°24'04,9" N	107°06'03,3" E	10°24'01,2" N	107°06'09,8" E
N7	10°24'14,0" N	107°06'06,9" E	10°24'10,3" N	107°06'13,3" E

Độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính từ mực nước số "0" Hải đồ đạt 4,6m.

2. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước Ụ tàu được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
N2	10°24'07,2" N	107°06'06,4" E	10°24'03,5" N	107°06'12,8" E
N3	10°24'06,0" N	107°06'08,8" E	10°24'02,4" N	107°06'15,2" E
N4	10°24'04,8" N	107°06'08,2" E	10°24'01,1" N	107°06'14,6" E
N5	10°24'05,9" N	107°06'05,8" E	10°24'02,3" N	107°06'12,2" E

Độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính từ mực nước số "0" Hải đồ đạt 2,6m./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P. ATHH_{Năng}.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Đức Thi

Danh sách nơi nhận kèm theo:

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 3 Chi Cục Đường sông phía Nam
- 4 Cục Cảnh sát biển
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 7 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Công ty Vận tải container Vinalines (VCSC)
 - Cty CP vận tải biển và hợp tác lao động Quốc Tế
 - Công ty CP Hàng hải Đông Đô
 - Công ty CP Hàng hải Vinalines Nha Trang
- 8 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 9 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 10 Đài Duyên hải Vũng Tàu
- 11 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 12 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 13 Cty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam
- 14 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 15 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 16 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 17 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 18 Trường Cao đẳng nghề hàng hải TP.HCM
- 19 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 20 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 21 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 22 Cảng Sài Gòn
- 23 Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu
- 24 Cty TNHH MTV Hoa Tiêu Tân Cảng
- 25 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 26 Chi nhánh 1 – Công ty Cổ phần Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 27 Sở GTVT và Sở NN&PTNT tỉnh BR-VT
- 28 Công ty Phương Nam - Bộ Quốc phòng
- 29 Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- 30 Công ty TNHH Vard Vũng Tàu





Biên giới nước

SÔNG DINH

CẢNG VARD



Vị trí độ sâu vùng nước trước Bến cảng Vard
 Kèm theo TBHH số: 109 /TBHH-TCTBĐATHMN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu VARD_2005, tỷ lệ 1/1.000